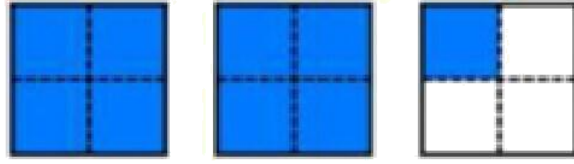


MÔN: TOÁN LỚP 5
ÔN TẬP TUẦN 3 THÁNG 9

Phần I. Trắc nghiệm

Bài 1: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1: Hỗn số thích hợp biểu diễn số phần hình vuông được tô màu là:



A. $2\frac{2}{3}$

B. $2\frac{1}{3}$

C. $3\frac{1}{4}$

D. $2\frac{1}{4}$

Câu 3: Một hộp bánh nặng $\frac{1}{5}$ kg. Hộp thứ hai nặng hơn hộp thứ nhất $\frac{3}{10}$ kg và nhẹ hơn hộp thứ ba $\frac{1}{4}$ kg. Hỏi cả ba hộp bánh nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

A. $\frac{31}{30}$ kg

B. $\frac{7}{6}$ kg

C. $\frac{11}{10}$ kg

D. $\frac{29}{30}$ kg

Câu 4: Một cửa hàng sáng bán được $\frac{1}{3}$ số bao gạo, chiều bán được nhiều hơn sáng $\frac{1}{6}$ số bao. Hỏi số bao còn lại chiếm bao nhiêu phần tổng số?

A. $\frac{1}{2}$

B. $\frac{7}{18}$

C. $\frac{5}{18}$

D. $\frac{11}{18}$

Câu 5: Hỗn số $5\frac{3}{7}$ viết dưới dạng phân số là:

A. $\frac{38}{7}$

B. $\frac{35}{7}$

C. $\frac{38}{3}$

D. $\frac{36}{7}$

Câu 6: Khi chuyển phân số $\frac{47}{6}$ thành hỗn số ta được:

A. $7\frac{4}{6}$

B. $6\frac{5}{6}$

C. $4\frac{7}{6}$

D. $7\frac{5}{6}$

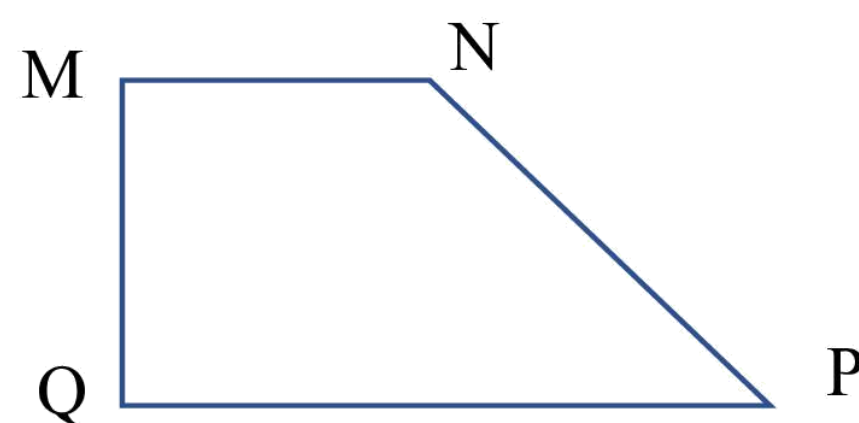
Câu 7: Trong hình bên, góc tù là:

A. Góc đỉnh M, cạnh MQ, MN

B. Góc đỉnh N, cạnh NM, NP

C. Góc đỉnh P, cạnh PN, PQ

D. Góc đỉnh Q, cạnh QM, QP



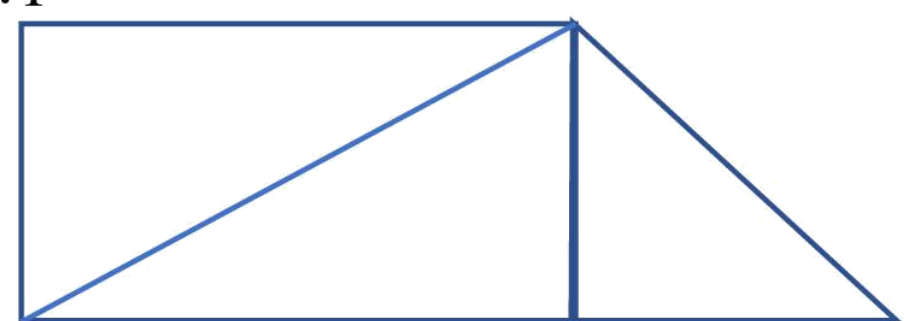
Câu 8: Hình vẽ có ... góc vuông. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6



Câu 9: Đồng hồ nào sau đây có kim giờ và kim phút tạo thành góc bẹt?

A. 1 giờ

B. 3 giờ

C. 6 giờ

D. 12 giờ

Câu 10: Linh mua một cuốn truyện giá 18 000 đồng và một hộp bút giá gấp 4 lần giá cuốn truyện. Linh đưa 100 000 đồng. Hỏi Linh được trả lại bao nhiêu tiền?

A. 28 000 đồng

B. 40 000 đồng

C. 32 000 đồng

D. 38 000 đồng

Câu 11: Tính: $24 \text{ yến} + 36 \text{ yến} = \dots \text{kg}$

A. 60kg

B. 600kg

C. 60 000kg

D. 6kg

Câu 12: So sánh 3000kg với 250 yến, ta được:

A. $3000\text{kg} > 250 \text{ yến}$

B. $3000\text{kg} < 250 \text{ yến}$

C. $3000\text{kg} = 250 \text{ yến}$

D. Không so sánh được

Câu 13: 3 tấn 75kg = ...kg

A. 3075

B. 375

C. 30075

D. 30750

Câu 14: Nhà Lý được thành lập vào năm 1009. Năm đó thuộc thế kỷ nào?

A. X

B. XI

C. XII

D. XIII

Bài 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) $4\frac{1}{9} < 2\frac{3}{5}$ ☐

b) $2\frac{1}{5} = 5\frac{1}{2}$ ☐

c) $3\frac{2}{3} > 3\frac{3}{5}$ ☐

d) $1\frac{1}{8} < 3\frac{3}{4}$ ☐

Phần II. Tự luận

Bài 1 Tính:

a) $\frac{1}{4} + \frac{2}{3} =$

b) $\frac{2}{7} + \frac{2}{3} =$

c) $\frac{2}{5} + \frac{1}{4} =$

$\frac{1}{2} + \frac{2}{3} =$

$\frac{1}{3} + \frac{3}{5} =$

$\frac{4}{5} + \frac{1}{2} =$

$\frac{1}{3} - \frac{1}{4} =$

$\frac{1}{4} - \frac{1}{5} =$

$\frac{7}{9} - \frac{1}{4} =$

$\frac{6}{7} - \frac{3}{10} =$

$\frac{5}{9} - \frac{1}{4} =$

$\frac{5}{8} - \frac{2}{5} =$

Bài 2: Tính

a) $\frac{1}{4} + \frac{5}{6} =$

b) $\frac{2}{9} + \frac{1}{6} =$

c) $\frac{1}{6} + \frac{3}{8} =$

$\frac{3}{10} + \frac{5}{8} =$

$\frac{7}{12} + \frac{1}{8} =$

$\frac{3}{20} + \frac{7}{25} =$

$\frac{1}{2} - \frac{1}{8} =$

$\frac{17}{18} - \frac{5}{6} =$

$\frac{3}{3} - \frac{4}{9} =$

$1 - \frac{3}{10} =$

$4 - \frac{2}{3} =$

$5 - \frac{2}{5} =$

Bài 3: Tính giá trị biểu thức

$\frac{2}{3} + \frac{4}{5} \times \frac{1}{3}$

$\frac{7}{9} - \frac{3}{9} : \frac{1}{2}$

$(\frac{4}{5} + \frac{3}{4}) \times \frac{2}{3}$

$(\frac{7}{12} - \frac{1}{6}) : \frac{2}{3}$

Bài 4: Ba vòi nước cùng chảy đầy một cái bể không có nước. Vòi thứ nhất chảy được $\frac{2}{7}$ bể, vòi thứ hai chảy được $\frac{2}{5}$ bể. Hỏi vòi thứ ba chảy được mấy phần của bể nước?

Bài 5*: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

a) $\frac{3}{7} + \frac{4}{9} + \frac{4}{7} + \frac{5}{9}$

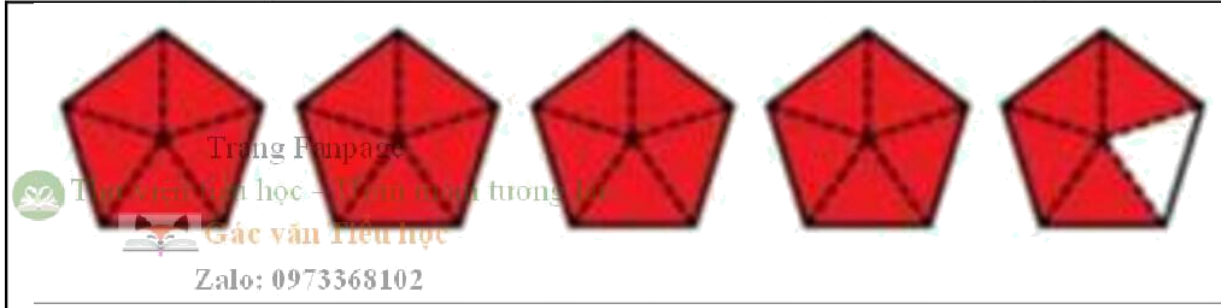
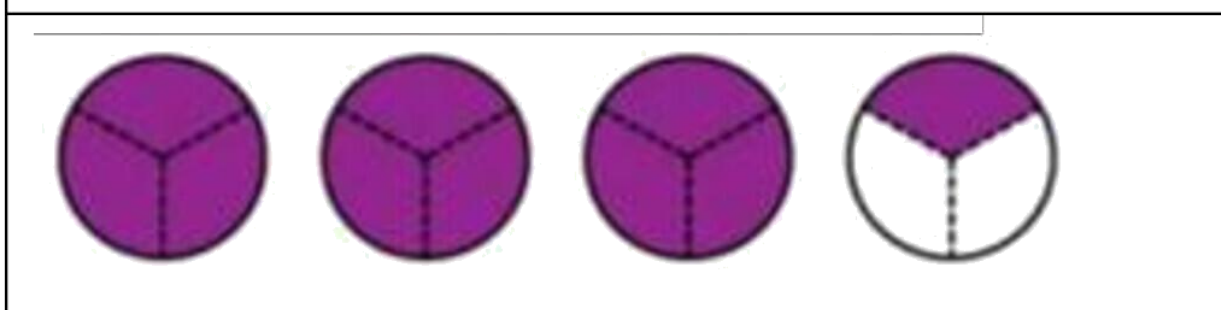
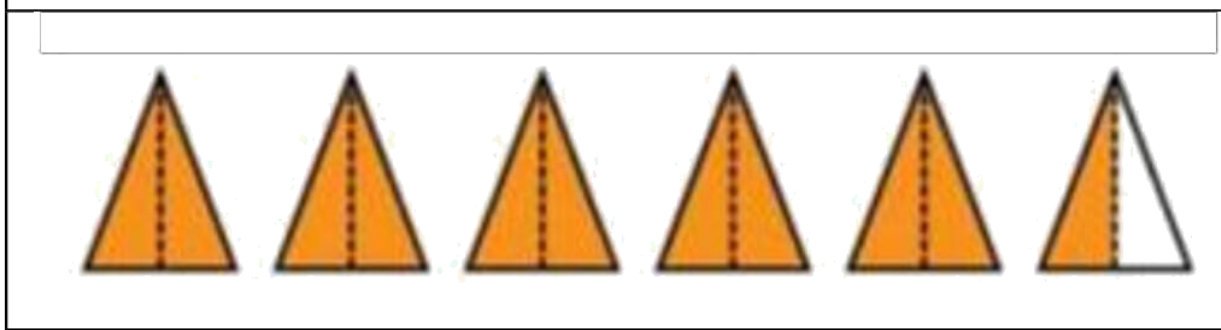
b) $\frac{1}{5} + \frac{4}{11} + \frac{4}{5} + \frac{7}{11}$

c) $\frac{1}{15} + \frac{4}{15} + \frac{5}{18} + \frac{7}{18}$

d) $\frac{1}{8} + \frac{1}{12} + \frac{3}{8} + \frac{5}{12}$

Bài 6*: Viết mỗi phân số sau thành tổng của 3 phân số tối giản khác nhau có cùng mẫu số: $\frac{10}{27}, \frac{13}{12}, \frac{15}{8}$

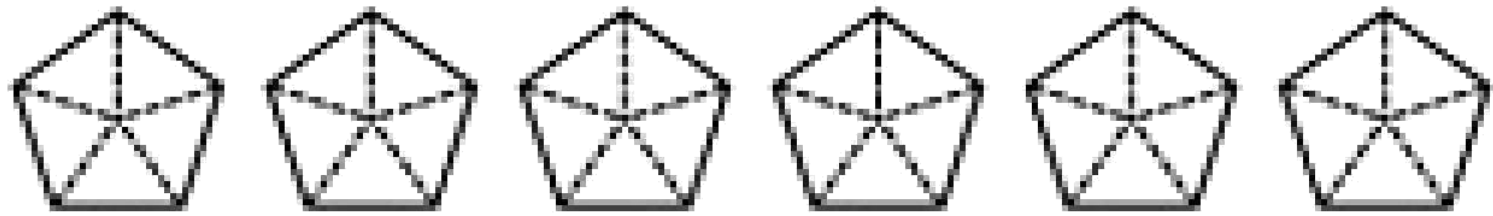
Bài 7: Dựa vào hình vẽ để viết rồi đọc hỗn số chỉ số phần ô màu thích hợp:

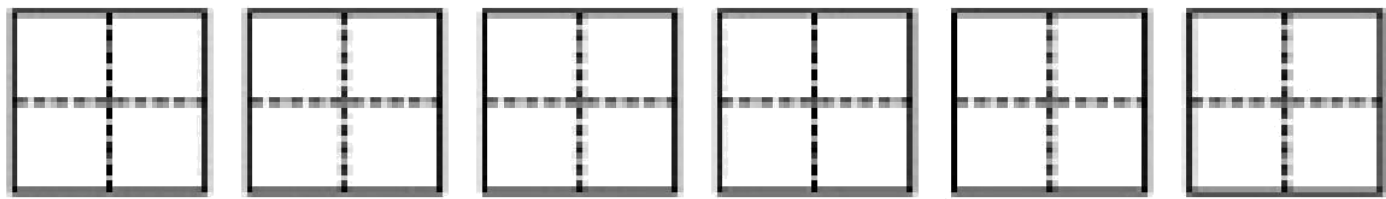


Bài 8: Tô màu vào hình vẽ để được hỗn số tương ứng

$3\frac{3}{5}$



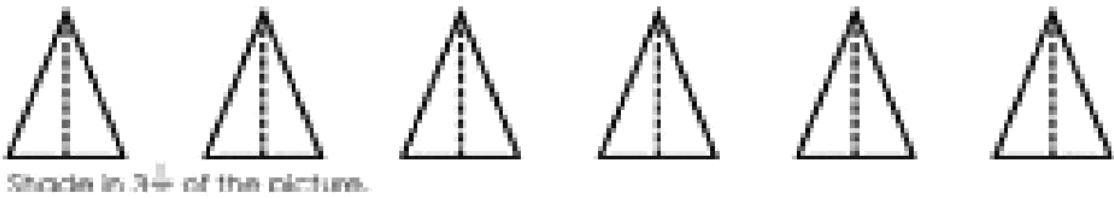
$3\frac{3}{4}$



$5\frac{2}{3}$



$2\frac{1}{2}$



$4\frac{1}{5}$



Bài 9: Đọc các hỗn số sau và chỉ ra đâu là phần nguyên, phần phân số của mỗi hỗn số:

a) $3\frac{2}{5}$

b) $1\frac{7}{8}$

c) $2\frac{1}{13}$

Bài 10: Chuyển các hỗn số sau thành phân số:

$2\frac{3}{5}$; $11\frac{3}{7}$; $4\frac{5}{8}$; $4\frac{1}{8}$

.....

.....

.....

Bài 11: Bình và Khánh cùng nhặt trứng gà trong trang trại. Bình nhặt được 1 giỏ và $\frac{3}{5}$ giỏ trứng, Khánh nhặt được 2 giỏ và $\frac{2}{3}$ giỏ. Hỏi mỗi bạn nhặt được bao nhiêu giỏ trứng, viết dưới dạng hỗn số.

.....

.....

.....

Bài 12: Người ta hòa $\frac{3}{4}$ l nước cốt chanh vào $\frac{5}{2}$ l nước lọc để pha nước chanh. Rót đều vào các chai, mỗi chai chứa $\frac{1}{2}$ l. Hỏi rót được mấy chai nước chanh?

.....

.....

.....

Bài 13: Chuyển các phân số sau thành hỗn số:

$\frac{15}{8}$; $\frac{24}{9}$; $\frac{33}{6}$; $\frac{151}{10}$

.....

.....

.....

Bài 14: Viết tên các cặp đường thẳng song song, đường thẳng vuông góc trong hình vẽ dưới đây

.....

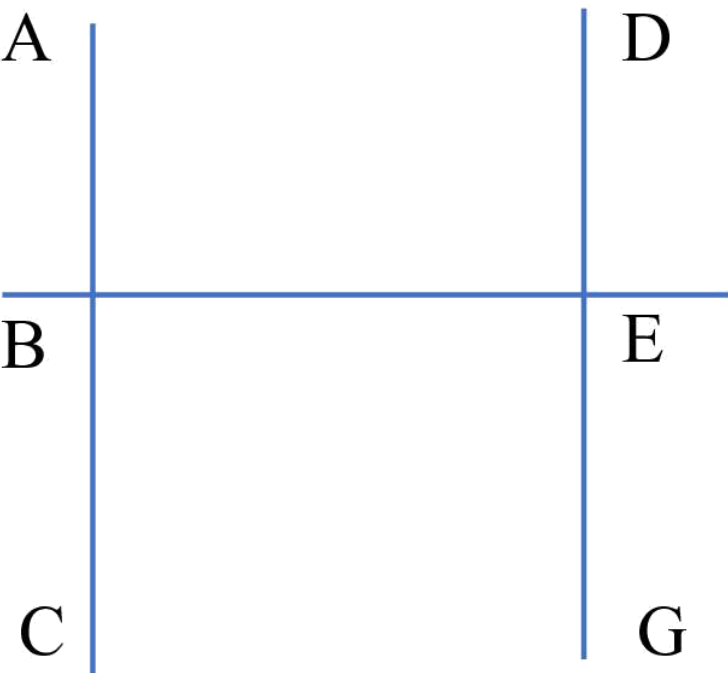
.....

.....

.....

.....

.....





Thư viện Tiểu học - Ươm mầm tương lai



Tại fanpage Thư viện tiểu học - Ươm mầm
tương lai có **PHIẾU CUỐI TUẦN** và **BỘ KIỂM TRA**
giữa cuối kì 1, 2

lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5
của 3 bộ sách

**Sách Kết nối, sách Cánh diều,
sách Chân trời sáng tạo**

Kính mời quý thầy cô và quý phụ huynh
nhắn tin cho page đăng ký nhận bản mềm có phí.
(Hoặc liên hệ zalo: 0973368102)

